

CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ - NGÀY 20/11

(Số tuần: 4 tuần từ ngày 4/11/2024 đến 28/11/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực Phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Thổi bóng - Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng bụng: Quay người sang phải, sang trái. - Chân: Đứng nhún chân.	* Chơi - tập có chủ định. Thể dục sáng - Hô hấp: Thổi bóng - Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng bụng: Quay người sang phải, sang trái. - Chân: Đứng nhún chân. - Tập trên nền nhạc bài : "Quả bóng". - Trò chơi "Kéo cưa".	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: Đi có mang vật trên tay.	- Đi trong đường hẹp.	* Chơi - tập có chủ định - Đi có mang vật trên tay. * Hoạt động chơi - TC: Bóng tròn to.	
3	- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung - bắt bóng cùng cô.	- Tung - bắt bóng cùng cô.	* Chơi - tập có chủ định - Tung - bắt bóng cùng cô. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Con bọ dừa - TCM: Chơi bóng.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi: Bò chui qua	- Bò chui qua cổng.	* Chơi - tập có chủ định - Bò chui qua cổng. * Hoạt động chơi	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	cồng.		- Trò chơi: Bắt bướm.	
5	- Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật xa bằng 2 chân.	- Bật xa bằng 2 chân.	* Chơi - tập có chủ định - Bật xa bằng 2 chân. * Hoạt động chơi - TC: Lộn cầu vòng	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "Múa khéo"	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Nhón nhặt đồ vật.	* Chơi - tập có chủ định - Xếp ô tô. - Tô màu quả bóng bay. - Xâu vòng màu xanh, màu đỏ tặng cô. - Tô màu đôi dép.	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, tô màu đôi dép, tô màu quả bóng bay, xếp ô tô, xâu vòng màu xanh, màu đỏ tặng cô.	- Chồng, xếp khối. - Thực hiện các hoạt động: Nhào đất, tô màu đôi dép, tô màu quả bóng bay, xếp ô tô, xâu vòng màu xanh, màu đỏ tặng cô.	* Hoạt động với đồ vật - Chơi ở khu vực hoạt động với đồ vật: Chồng, xếp khối, đóng búa cọc... - Khu vực vận động: Lăn bóng. * Hoạt động chơi - Chơi với đất nặn, xếp hình,...	
* Dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ biết thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau như: Thịt lợn, trứng, cá, rau cải,...	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau như: Thịt lợn, trứng, cá, rau cải,.. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống.	* Hoạt động ăn - Thực hành gọi tên các món ăn ở trường trong giờ ăn như: Thịt, cá, trứng, canh rau ngót, canh bí, ... - Trẻ tập nói với cô giáo trong giờ ăn khi muốn ăn thêm thức ăn, ăn	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
			canh,...	
11	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	* Hoạt động ăn, vệ sinh - Trẻ thực hành xúc cơm ăn, uống nước súc miệng sau khi ăn cơm xong. - Cho trẻ thực hành một số thao tác đơn giản như: Rửa tay trước khi ăn cơm, lau mặt sau khi ăn.	
13	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, bàn là, xô nước, giềng, bếp đang đun...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: Dao, kéo, vật sắc nhọn, bình nước nóng...	* Hoạt động chơi - Cho trẻ xem video và nhận biết một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, bàn là, xô nước, bếp đang đun, dao, kéo,...	
14	- Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi các vật sắc nhọn,...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh; trèo lan can, trèo cây, trèo bàn ghế...	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ về một số hành động nguy hiểm như leo trèo lên lan can, bàn ghế, không chạy nhảy trên các bậc hè, với các vật sắc nhọn như kéo,...	
2. Phát triển nhận thức				
15	- Trẻ sờ, nắn, nhìn, ngửi, ném để nhận biết đặc	- Sờ, nắn, nhìn, ... đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật	* Chơi - tập có chủ định - Nhận biết một số đồ	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	điểm nổi bật của một số đồ chơi, đồ dùng quen thuộc (Ba lô, đôi dép, ô tô, búp bê).	tên gọi, màu sắc, hình dạng của đồ vật : Ba lô, đôi dép. - Sờ, nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng – mềm, trơn (nhẵn) – xù xì như: Ô tô, búp bê. - Tìm đồ vật vừa cất giấu - Nghe, nhận biết âm thanh của một số đồ vật, đồ chơi quen thuộc.	dùng quen thuộc của bé (Ba lô, đôi dép). - Nhận biết một số đồ chơi quen thuộc (Ô tô, búp bê). * Hoạt động chơi - TCM: Cái gì trong túi, úm ba la cái gì biến mất, cái gì xuất hiện, nghe bài hát lấy đồ chơi, đồ dùng tương ứng.	
16	- Trẻ biết bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi như: Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc: Ba lô, đôi dép, ô tô, búp bê.	- Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng đồ chơi quen thuộc: Ba lô, đôi dép, ô tô, búp bê,... - Đồ chơi, đồ dùng của bản thân/nhóm lớp.	* Chơi - tập có chủ định - Trẻ nói được tên, đặc điểm của ô tô, búp bê, ba lô, đôi dép trong giờ nhận biết. * Hoạt động chơi - Thực hành chơi với các đồ dùng, đồ chơi ở khu vực chơi thao tác vai: Búp bê, đôi dép,...	
19	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số đồ dùng, đồ chơi: Ba lô, đôi dép, ô tô, búp bê.	- Tên đặc điểm 1 số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc của bé: Ba lô, đôi dép, ô tô, búp bê,...	* Chơi -tập có chủ định - Nhận biết một số đồ dùng quen thuộc của bé (ba lô, đôi dép). - Nhận biết một số đồ chơi quen thuộc của bé (ô tô, búp bê). * Hoạt động chơi - Trong giờ dạo chơi	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
			ngoài trời, chơi ở góc chơi thao tác vai: Trẻ nói được tên, đặc điểm của một số đồ chơi như quả bóng, máy bay, bộ đồ chơi nấu ăn,...	
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	- Nhận biết màu đỏ, xanh, vàng.	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Thực hành lấy, cất một số đồ chơi trong khu vực vận động có màu đỏ, xanh, vàng.</p> <p>* Hoạt động với đồ vật</p> <p>- Chơi ở khu vực hoạt động với đồ vật cô yêu cầu trẻ chỉ, nói tên, lấy, cất đồ chơi màu xanh, đỏ, vàng.</p>	
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ, số lượng (một – nhiều) theo yêu cầu.	<p>- Kích thước to – nhỏ.</p> <p>- Số lượng một – nhiều.</p>	<p>* Chơi - tập có chủ định</p> <p>- Nhận biết: To – nhỏ.</p> <p>- Nhận biết: Số lượng một – nhiều.</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Chơi ở khu vực chơi thao tác vai, khu vực hoạt động với đồ vật cô yêu cầu trẻ chỉ đồ chơi có kích thước to – nhỏ, số lượng một – nhiều và lấy những đồ chơi đó.</p>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
* Nghe				
22	- Trẻ thực hiện	- Nghe và thực	* Hoạt động chơi	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: “Các con cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay, cất đồ chơi vào rổ”	hiện yêu cầu bằng lời nói.	- Yêu cầu trẻ trong giờ dạo chơi ngoài trời: Các con cất đồ chơi vào rổ rồi đi vào lớp; Giờ chơi – tập ở các khu vực chơi: Các con cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay...	
23	- Trẻ trả lời và đặt câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...làm thế nào?”(Ví dụ: Cái gì đây? Để làm gì?....)	- Nghe các câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Để làm gì?; Ở đâu?; Như thế nào? - Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Ở đâu?; Thế nào?; Để làm gì?; Tại sao?...	* Chơi - tập có chủ định - Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô trong giờ nhận biết như: Đây là cái gì? Búp bê để chơi như thế nào?... * Hoạt động chơi - Trò chuyện cùng cô trong giờ dạo chơi ngoài trời, chơi tập ở các khu vực chơi như: Cái gì đây? Quả bóng để làm gì?	
* Nói				
25	- Trẻ phát âm rõ tiếng trong các bài thơ: Xe cần cẩu, cô dạy, đồ chơi của lớp, chia đồ chơi.	- Trẻ phát âm các âm khác nhau như: Xe cần cẩu, cô dạy, đồ chơi của lớp, chia đồ chơi.	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Xe cần cẩu (5E), cô dạy, đồ chơi của lớp, chia đồ chơi. * Hoạt động chơi - Cho trẻ xem tranh ảnh và gọi tên đồ dùng, đồ chơi (VD: ô tô, quả bóng, búp bê,...).	
26	- Trẻ đọc được	- Đọc các đoạn thơ,	* Chơi - tập có chủ	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	bài thơ: Xe cần cầu, cô dạy, đồ chơi của lớp, chia đồ chơi và các bài ca dao, đồng dao: Tập đếm, tay đẹp, kéo cưa lừa xẻ với sự giúp đỡ của cô giáo.	bài thơ ngắn có 3-4 tiếng: Xe cần cầu, cô dạy, đồ chơi của lớp, chia đồ chơi. - Đọc các bài đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố: Tập đếm, tay đẹp, kéo cưa lừa xẻ.	định - Thơ: Xe cần cầu (5E), cô dạy, đồ chơi của lớp, chia đồ chơi. * Hoạt động chơi - Ca dao, đồng dao: Tập đếm, tay đẹp, kéo cưa lừa xẻ.	
* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp				
28	- Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Cái gì đây? Để làm gì?	+ Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Cái gì đây? Để làm gì?...	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ về một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc của trẻ. Trẻ hỏi cô về đồ dùng, đồ chơi như: Cái gì đây? Quả bóng để làm gì? Chơi như thế nào?...	
4. Phát triển TCKNXH &TM				
31	- Thể hiện điều mình thích và không thích như: Thích chơi búp bê, ô tô, máy xúc,...	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình như: Búp bê, ô tô, máy xúc,...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Cho trẻ thực hành nhận biết và kể tên một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình và nói lên điều trẻ thích như: Con thích búp bê. Con thích chơi máy xúc,...	
32	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử	- Giao tiếp với những người xung quanh, bạn bè, cô giáo, gia đình...	* Hoạt động chơi - Trẻ thích trò chuyện với cô và các bạn,... trong giờ đón, trả trẻ,	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	chỉ, lời nói.		dạo chơi ngoài trời, chơi ở các khu vực chơi.	
37	- Trẻ thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Thể hiện một số hành vi qua việc chơi tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...)	* Hoạt động chơi - Chơi thao tác vai: Bán hàng, nấu ăn, bế em, ru em ngủ, nghe điện thoại...	
38	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác trong giờ đón trẻ, dạo chơi ngoài trời, chơi tập ở các khu vực chơi, trả trẻ.	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trẻ, dạo chơi ngoài trời, chơi tập ở các khu vực chơi, trả trẻ: Nhắc nhở trẻ chơi cùng bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn,...	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc như: Bóng tròn, đôi dép.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau như: Cô và mẹ, quả bóng. - Nghe âm thanh của các nhạc cụ: Xắc xô, phách tre, mõ, trống, ... - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Bóng tròn.	* Chơi - tập có chủ định - Dạy hát: Bóng tròn, đôi dép. - VĐTN: Bóng tròn. - Nghe hát: Cô và mẹ, quả bóng. - TC: Ai đoán đúng.	
41	- Thích tô màu đôi dép, quả bóng bay, nặn, xé, thích xếp ô	- Di màu tranh đôi dép, quả bóng bay. - Xé giấy vụn, vò giấy, gấp giấy, xếp	* Hoạt động chơi – tập có chủ định - Xếp ô tô - Tô màu quả bóng bay	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	tô, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	ô tô. - Xem tranh, ảnh, video về đồ dùng đồ chơi như: Ô tô, búp bê, quả bóng, ba lô, đôi dép,..	- Tô màu đôi dép. * Hoạt động chơi - Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn... - Xem sách, tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi,...	
Tổng số: 27 mục tiêu				

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Thanh Thủy

Lò Thị Thủy